**PHỤ LỤC SÓ 02**

*(Ban hành kèm theo Thông tư sổ 09/2018/TT-NHNN ngày 30/3/2018 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

|  |  |
| --- | --- |
| **QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN**Số: | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**…., Ngày tháng năm |

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THÀNH LẬP
PHÒNG GIAO DỊCH CỦA QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN....**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Lạng Sơn

Quỹ tín dụng nhân dân đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Lạng Sơn chấp thuận thành lập phòng giao dịch như sau:

1. **Thành ỉập phòng giao dịch:**
2. Tên phòng giao dịch:
3. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt;
4. Tên viết tắt bằng tiếng Việt (nếu có).
5. Địa điểm đặt trụ sở phòng giao dịch.

**n. Đánh giá việc Quỹ tín dụng nhân dân đáp ứng từng điều kiện để**

**được thành lập phòng giao dịch theo quy định tại Thông tư**

1. Mức xếp loại khá trở lên theo quy định của Ngân hàng Nhà nước của
năm trước năm đề nghị và kết quả thanh tra, giám sát, kiểm toán độc lập tại thời
điểm đề nghị (nếu có).
2. Lợi nhuận sau thuế năm theo báo cáo kiểm toán (trong trường hợp

Ngân hàng Nhà nước quy định phải kiểm toán độc lập) hoặc theo báo cáo tài
chính (trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước chưa quy định phải kiểm toán độc
lập):

1. Tuân thủ quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt
động theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng
Nhà nước liên tục trong 12 tháng trước thòi điểm đề nghị.

a. Đảm bảo b. Không đảm bảo

1. Phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro và tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31
tháng 12 năm trước liền kề năm đề nghị và tại thời điểm đề nghị (theo Báo cáo
tài chính đã được kiểm toán của năm trước năm đề nghị và thời điểm gần nhất
thời điếm đề nghị (nếu có)):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Thời điểm 31/12 năm trước | Thời điểm đề nghị/gần nhấtthời điểm đề nghị |
| Dự phòng chung phải trích |  |  |
| Dự phòng chung thực trích |  |  |
| Dự phòng cụ thể phải trích |  |  |
| Dự phòng cụ thể thực trích |  |  |
| Tỷ lệ nợ xấu (%) |  |  |

5. Đến thời điểm đề nghị, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của quỹ tín
dụng nhân dân có số lượng và cơ cấu đảm bảo theo quy định của pháp luật,
không bị khuyết Giám đốc.

a. Đảm bảo b. Không đảm bảo

- Hội đồng quản trị:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức danh (Chủ tịch,thành viên) | Tên người có liên quan tham gia Hộiđồng quản trị của TCTD |
| 1. |  |  |  |
| 2. |  |  |  |

- Ban kiểm soát

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức danh (Trưởng ban, thành viên, thành viên chuyên trách) |
| 1. |  |  |
| 2. |  |  |

- Họ và tên Giám đốc:...

1. Chứng minh tại thời điểm đề nghị, Quỹ tín dụng nhân dân có bộphận kiểm toán nội bộ và hệ thống kiếm soát nội bộ bảo đảm tuân thủ Luật Các
tổ chức tín dụng và các quy định có liên quan của pháp luật hiện hành.
2. Không thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp không được mở rộng
mạng lưới theo quy định của pháp luật về xử lý sau thanh tra, giám sát đối với
các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

a. Đảm bảo b. Không đảm bảo

1. Đáp ứng điều kiện về số lượng phòng giao dịch được phép thành lập
theo quy định tại Thông tư:

a. Đảm bảo b. Không đảm bảo

1. Có đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Thông tư:

 a. Đảm bảo b. Không đảm bảo

**III. Người đại diện hợp pháp của Quỹ tín dụng nhân dân cam kết:**

Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin cung cấp tại
văn bản này.

***Đỉnh kèm hồ sơ*** (Ghi danh mục **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA QUỸ**tài liệu đính kèm) .... **TÍN DỤNG NHÂN DÂN**

*' (Ký tên và đóng dấu)*